

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

Bản án số: 42/2022/HS-ST

Ngày: 14/7/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Bích

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thịnh và bà Nguyễn Thị Kim Luyến.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hiền - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phúc Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2022 tại Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2022/TLST- HS ngày 17 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:50/2022/QĐXXST- HS ngày 01 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên : Nguyễn Văn H, sinh năm 1960 tại Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại: Tổ dân phố Đ, phường N, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Đ (đã chết); vợ thứ nhất Nguyễn Thị L (đã chết); vợ thứ hai Nguyễn Thị D, con: có 06 con, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 2013, tiền án, tiền sự: Không.

Quá trình hoạt động: Tháng 2 năm 1983 đi nghĩa vụ quân sự, đến tháng 9 năm 1984 xuất ngũ về địa phương.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/3/2022 đến ngày 06/4/2022 thì được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại địa phương.(có mặt)

Người chứng kiến:

- Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1960 (vắng mặt)

- Bà Nguyễn Thị D1, sinh năm 1978 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các Tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 31/03/2022, Nguyễn Văn H đang ở nhà tại Tổ dân phố Đ, phường N, thành phố Phúc Yên, thì có 2 thanh niên tự khai tên là Nguyễn Anh T SN 1990, trú tại thị trấn B, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc và Nguyễn Văn T1 SN 1987, trú tại xã V, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đến gặp và hỏi mua các số lô, số đề của H, thì H đồng ý.

H và T1, T thống nhất cách chơi như sau: Một điểm lô H bán ra với giá 22.500đồng, kết quả trúng lô sẽ lấy kết quả của 2 số cuối các giải của xổ số kiến thiết miền Bắc ngày hôm đó để tính, nếu trúng một điểm lô sẽ được 80.000đồng; Đối với số đề sẽ tính theo 2 số cuối của giải đặc biệt tại kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc ngày hôm đó, nếu trúng thì đánh 1.000đồng sẽ được hưởng 80.000đồng. Thống nhất cách chơi xong H bán cho T1 và T các số lô, số đề như sau:

H bán cho T1: Số lô 94, 90 mỗi số 50 điểm; số lô 40 là 40 điểm. Tổng = 140 điểm x 22.500đồng = 3.150.000đồng; Số đề 94 = 50.000đồng. T1 trả cho H 3.200.000đồng và đưa 01 mảnh giấy đã ghi sẵn các số lô, số đề T1 vừa mua để H đối chiếu ghi vào cuốn vở học Tiếng Anh để tiện theo dõi, ghi xong H trả lại mảnh giấy nêu trên cho T1.

H bán cho Nguyễn Văn T1: Số lô 68, 86, 79, 97 mỗi số là 25 điểm. Tổng = 100 điểm x 22.500đồng = 2.250.000đồng; Số đề 88 = 50.000đồng. T trả cho H 2.300.000đồng và đưa 01 mảnh giấy đã ghi sẵn các số lô, số đề T vừa mua để H đối chiếu ghi vào cuốn vở nêu trên, ghi xong H đưa lại mảnh giấy cho T.

Đến 17h45 phút cùng ngày, khi H và T vừa mua bán số lô, số đề xong thì bị Công an tỉnh Vĩnh Phúc kiểm tra phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng liên quan gồm:

Thu giữ số tiền 5.660.000đồng (Trong đó: thu giữ khi bắt quả tang = 5.500.000đồng; H tự nguyện nộp = 160.000đồng). 01 chiếc bút bi mực nước màu đen, H sử dụng để ghi các số lô, số đề, 01 cuốn vở học Tiếng Anh bên trong có ghi các số lô, số đề và 02 tờ giấy tích kê ghi các số lô, số đề mà T1, T đã mua của Nguyễn Văn H.

Ngoài hành vi bán số lô, số đề nêu trên thì khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày 31/03/2022, Nguyễn Văn H còn có hành vi bán số đề cho 01 người nam giới không biết tên, tuổi và địa chỉ số đề 49 là 10.000đồng; số đề 99 là 50.000đồng và số đề 57 là 100.000đồng. Tổng số tiền H bán số đề cho người nam giới = 160.000đồng. H đã nhận tiền và ghi các số đề trên vào cuốn vở học Tiếng Anh.

Như vậy, tổng số tiền H đã nhận được từ tiền bán số lô, số đề ngày 31/3/2022 là: 3.200.000đồng + 2.300.000đồng + 160.000đồng = 5.660.000đồng.

Quá trình điều tra vụ án bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ số tiền bán lô, đề nêu trên, H giữ lại không chuyển bằng cho người khác. Nếu T1, T và người nam giới không trúng thì H được hưởng toàn bộ số tiền nêu trên và ngược lại, nếu những người nêu trên trúng số lô, số đề thì H có trách nhiệm chi trả tiền trúng lô, đề như đã thỏa thuận.

Đối với đối tượng tự khai tên là Nguyễn Anh T và Nguyễn Văn T1: xác minh tại địa chỉ T1 và T khai là nơi cư trú nhưng không có ai có tên tuổi, địa chỉ như trên, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

Đối với người nam giới mua các số đề của H ngày 31/3/2022, không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 45/CT - VKSPY ngày 17 tháng 6 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố Nguyễn Văn H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo Nguyễn Văn H; sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 06 tháng đến 07 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 14 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000đồng sung quỹ nhà nước. Về vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút bi màu đen; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 5.660.000đồng là tiền H phạm tội mà có. Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì về các hoạt động tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các Tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các Tài liệu có trong hồ sơ như: Biên bản phạm tội quả tang ngày 31/3/2022, lời khai của người làm chứng; phù hợp với vật chứng thu giữ được. Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Ngày 31/03/2022, tại nhà của Nguyễn Văn H ở phường N, thành phố Phúc Yên, Nguyễn Văn H có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán các số lô, số đề cho: 02 nam thanh niên tự khai tên là Nguyễn Anh T - SN 1990, trú tại thị trấn B, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc và Nguyễn Văn T - SN 1987, trú tại xã V, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc với số tiền là: 5.500.000đồng. 01 nam thanh niên không biết tên, tuổi cụ thể với số tiền là 160.000đồng. Tổng số tiền bị cáo H bán số lô, số đề là 5.660.000đồng thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn H đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội danh được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, có khung hình phạt cao nhất từ 06 tháng đến 03 năm tù. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo theo Cáo trạng số: 45/CT - VKSPY ngày 15 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo vì mục đích tư lợi cá nhân đã có hành vi bán số lô, số đề trái phép cho các con bạc để thu lợi bất chính, xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, nếp sống văn minh xã hội chủ nghĩa, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn và gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Trước khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Văn Hiệp được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3, bản thân bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội nhân dân Việt Nam nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, đáng được khoan hồng và có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cách ly khỏi xã hội, mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ để răn đe, giáo dục chung, cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm và trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội đánh bạc nhằm mục đích thu lời bất chính nên cần phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

[6] Đối với đối tượng tự khai tên là Nguyễn Anh T1 và Nguyễn Văn T: xác minh tại địa chỉ T1 và T khai là nơi cư trú nhưng không có ai có tên tuổi, địa chỉ như trên, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau. Đối với người nam giới mua các số đề của H ngày 31/3/2022, không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh. Nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với số tiền 5.660.000 đồng là tiền H bán số lô, số đề mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với 01 chiếc bút bi màu đen đã qua sử dụng là dụng cụ H sử dụng để đánh bạc cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Nguyễn Văn H 07 (bảy) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Phúc Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án

hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Văn H 10.000.000đồng sung quỹ nhà nước.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút bi màu đen. Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước số tiền 5.660.000 đồng thu giữ của bị cáo H là tiền do phạm tội mà có. Vật chứng và số tiền nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc lập ngày 17 tháng 6 năm 2022.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Phúc Yên;
- Công an thành phố Phúc Yên;
- Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo; UBND phường N
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Văn Bích